|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Ngọc Lâm****Năm học 2020-2021** | **PHIẾU ÔN TẬP VẬT LÝ 6 SỐ 1****Ôn tập về các đại lượng vật lý:** **Độ dài, thể tích, khối lượng.** |

1. **Trắc nghiệm**

**Câu 1:** Độ chia nhỏ nhất của thước là

A. độ dài giữa hai vạch chia liên tiếp trên thước.

B. độ dài nhỏ nhất ghi trên thước.

C. độ dài lớn giữa hai vạch chia bất kỳ trên thước.

 D. độ dài nhỏ nhất có thể đo được bằng thước.

**Câu 2**: Để đo chiều dài của một vật (ước lượng khoảng hơn 30 cm), nên chọn thước nào trong các thước đă cho sau đây ?

 A. Thước có giới hạn đo 20 cm và độ chia nhỏ nhất 1 mm.

 B. Thước có giới hạn đo 20 cm và độ chia nhỏ nhất 1 cm.

 C. Thước có giới hạn đo 50 cm và độ chia nhỏ nhất 1 mm.

 D. Thước có giới hạn đo 1m và độ chia nhỏ nhất 5 cm.

**Câu 3**: Dụng cụ ***không*** đo được thể tích của chất lỏng là

 A. Ca đong có ghi sẵn dung tích.

 B. Bình chia độ.

 C. Bình tràn.

D. Xi lanh có ghi sẵn dung tích.

**Câu 4**: Dùng bình chia độ có chứa một lượng nước có thể tích 95cm3, thả viên bi sắt vào bình thì mực nước trong bình dâng lên đến vạch 250cm3. Vậy thể tích viên bi là :

A. 250cm3 B. 346cm3 C. 95cm3 D. 155cm3

**Câu 5**: Ngườita đổ một lượng nước vào một bình chia độ như hình vẽ. Thể tích của nước trong bình là

30 ml

10 ml

20 ml

0 ml

40 ml

 A. 22 ml

 B. 23 ml

 C. 24 ml

 D. 25 ml

**Câu 6** : Người ta dùng một bình chia độ ghi tới cm3 chứa 65cm3 nước để đo thể tích của một hòn đá. Khi thả hòn đá vào bình, mực nước trong bình dâng lên tới vạch 92cm3. Thể tích của hòn đá là

A. 92cm3 B. 27cm3 C. 65cm3 D. 187cm**3**

**Câu 7** : Khi sử dụng bình tràn và bình chứa để đo thể tích vật rắn không thấm nước thì thể tích của vật bằng

A. thể tích bình tràn.

B. thể tích bình chứa.

C.thể tích nước còn lại trong bình tràn.

D. thể tích phần nước tràn ra từ bình tràn sang bình chứa.

**Câu 8**: Thả một quả cam vào một bình tràn chứa đầy nước thì nước tràn vào một bình chia độ có GHĐ 300cm3 và ĐCNN 5cm3. Mực nước trong bình chia độ lên tới vạch số 125. Thể tích của quả cam bằng bao nhiêu?

1. 215 cm3
2. 85 cm3
3. 300 cm3
4. Cả ba phương án trên đều sai.

**Câu 9**: Con số 250g được ghi trên hộp mứt tết chỉ

 A. thể tích của hộp mứt.

 B. khối lượng của mứt trong hộp.

 C. sức nặng của hộp mứt.

 D. số lượng mứt trong hộp.

**Câu 10**: Trong các số liệu dưới đây, số liệu nào chỉ khối lượng của hàng hoá?

 A. Trên nhãn của chai nước khoáng có ghi: 330ml

 B. Trên vỏ của hộp Vitamin B1 có ghi: 1000 viên nén.

 C. ở một số của hàng vàng bạc có ghi: vàng 99,99.

 D. Trên vỏi túi xà phòng bột có ghi: Khối lượng tịnh 1kg

1. **Tự luận**

**Bài 1**: Đổi các đơn vị sau:

1. 0,34km = …………m
2. 0,0025m = ………..cm = …………..mm
3. 27m = ……………..km
4. 24cm = …………….m
5. 0,1m3 = …………………dm3
6. 0,0035m3 = …………………cm3

 7. 0,9dm3 =……………… cm3

 8. 27500cm3 = ………………m3

 9. 120dm3 =………………m3

 10. 860ml = …………… l

 11. 0,18kg = ……lạng=……….g

 12. 25 lạng = ………….kg

 13. 240g = ……………...kg

 **Bài 2**: Một bình tràn chỉ có thể chứa được nhiều nhất là 150cm3 nước, đang đựng 90cm3 nước. Thả một hòn đá vào bình thì thấy thể tích nước tràn ra bình chứa là 20cm3. Hỏi thể tích của hòn đá là bao nhiêu?